

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 374/ 2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H - Sinh năm 2001

Nơi cư trú: Bản N M, xã N M, huyện Q S, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Anh Phó Đức H- Sinh năm 1988.

Nơi cư trú: SN 37 Đ T N, phường T T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82, 83 Luật HNGĐ

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/ 9/ 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phó Đức H với chị Phạm Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Phó Đức H và chị Phạm Thị Thu H có 01 con chung là cháu Phó Bảo N - sinh ngày 29/ 11/ 2019;

Ly hôn, giao cho anh Phó Đức H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phó Bảo N - sinh ngày 29/ 11/ 2019. Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con

chung mỗi tháng 2.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2023 đến khi cháu Phó Bảo N thành niên.

Chị Phạm Thị Thu H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Anh Phó Đức H với chị Phạm Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H nộp 150.000đ án phí Ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí về cấp dưỡng định kỳ. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003228 ngày 20/7/ 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (Chị Huệ đã nộp đủ tiền án phí).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- VKSND TPTH;
- THADS TPTH;
- Các đương sự;
- UBND P. Trường Thi;
- TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hương